

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Nội Tim mạch

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRƯƠNG PHI HÙNG

2. Ngày tháng năm sinh: 15/03/1978; Nam ☒ Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Huyện Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 32/31 Ngô Quyền, lầu 3 Chung cư Hạnh Phúc, phường 6, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 67 Hàn Hải Nguyên, Phường 16, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại di động: 0903865024; E-mail: truongphihung2007@ump.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 01/2005 đến nay: Giảng viên Bộ môn Nội Tổng quát, Trường Y (tiền thân là Khoa Y), Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
- Từ 01/2005 đến 01/2007: Bác sĩ điều trị khoa Tim mạch, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
- Từ 01/2007 đến 12/2010: Bác sĩ điều trị khoa Tim mạch can thiệp, Bệnh viện Chợ Rẫy

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ 01/2011 đến 12/2011: Học viên khóa Tim mạch học can thiệp tại Viện Tim mạch Sri Jayadeva, Bangalore, Ấn Độ
- Từ 01/2012 đến 04/2015: Bác sĩ điều trị khoa Tim mạch, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
- Từ 05/2015 đến 12/2018: Bác sĩ điều trị khoa Tim mạch can thiệp, Bệnh viện Chợ Rẫy
- Từ 12/2018 đến nay: Phó Trưởng khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Chợ Rẫy

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Khoa Nội Tim mạch – Bệnh viện Chợ Rẫy, Giảng viên, Trường Y, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Nội Tim mạch – Bệnh viện Chợ Rẫy.

Cơ quan công tác hiện nay: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: 217 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: (+84-28) 38558411

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 10 năm 2001; số văn bằng: B310591; ngành: Y đa khoa chuyên ngành: Bác sĩ Y khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng Bác sĩ Nội trú Bệnh Viện ngày 27 tháng 02 năm 2006; số văn bằng: 000216; chuyên ngành: Nội tổng quát; Nơi cấp bằng: Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng chuyên khoa cấp I ngày 15 tháng 08 năm 2006; số văn bằng: 010865; chuyên ngành: Nội tổng quát; Nơi cấp bằng: Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 19 tháng 02 năm 2009; số văn bằng: 1539; ngành: Y học; chuyên ngành: Thạc sĩ y học; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 04 tháng 03 năm 2020; số văn bằng: 001/2020/TS/ĐHYD; ngành: Y học; chuyên ngành: Nội Tim mạch; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Y Dược
TP. Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Bệnh lý tim mạch là nguyên nhân tử vong hàng đầu trong nhóm bệnh không lây nhiễm và đang gia tăng nhanh chóng về tỷ lệ mắc và tử vong trên toàn cầu. Gánh nặng từ các bệnh như bệnh động mạch vành, suy tim, rối loạn nhịp và thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người bệnh mà còn tạo áp lực lớn lên hệ thống y tế và kinh tế – xã hội. Việc kiểm soát hiệu quả các yếu tố nguy cơ và tối ưu hóa điều trị đòi hỏi phải có hệ thống dữ liệu lâm sàng chính xác, phản ánh đúng thực trạng bệnh tật tại từng địa phương. Những nghiên cứu lâm sàng với thiết kế chặt chẽ là nền tảng để xây dựng các chiến lược can thiệp phù hợp, từ phòng ngừa ban đầu, thay đổi hành vi sức khỏe, điều trị nội khoa cho đến các kỹ thuật can thiệp tim mạch hiện đại. Các bằng chứng thu nhận từ nghiên cứu đóng vai trò thiết yếu trong ra quyết định lâm sàng và hoạch định chính sách y tế nhằm nâng cao chất lượng điều trị và giảm thiểu biến cố tim mạch.

Xuất phát từ thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu tại Trường Y – Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, đồng thời là bác sĩ điều trị trực tiếp tại bệnh viện tuyến cuối, tôi đã định hình một số hướng nghiên cứu chính như sau:

1. Bệnh mạch vành cấp và mạn tính: Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ, chỉ điểm sinh học, cũng như vai trò của các phương pháp chẩn đoán hình ảnh tiên tiến (CT calcium score, CTA, MRI tim...) trong đánh giá và tiên lượng bệnh động mạch vành, đặc biệt trong hội chứng mạch vành cấp.
2. Suy tim cấp và suy tim mạn: Phân tích đặc điểm lâm sàng, hình ảnh siêu âm tim và các yếu tố liên quan đến tử vong hoặc tái nhập viện sau suy tim cấp; mở rộng đánh giá ở bệnh nhân suy tim mạn về chất lượng cuộc sống, mức độ tuân thủ điều trị và các yếu tố tiên lượng dài hạn.
3. Sử dụng thuốc kháng đông: Đánh giá hiệu quả điều trị, tính an toàn và các yếu tố nguy cơ liên quan đến biến chứng khi sử dụng thuốc kháng đông trong điều trị các bệnh lý tim mạch như rung nhĩ, thuyên tắc tĩnh mạch sâu và bệnh van tim.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4. Chỉ số nguy cơ tim mạch: Nghiên cứu các chỉ dấu nguy cơ lâm sàng và cận lâm sàng ít được nghiên cứu như rối loạn kali máu, chỉ số ABI, điểm vôi hóa mạch vành (CAC score), thang điểm SCORE2... trong dự đoán biến cố tim mạch.

5. Bệnh tim mạch ở phụ nữ mang thai: Đánh giá biểu hiện lâm sàng, biến chứng và phương pháp theo dõi – xử trí bệnh lý tim mạch trong thai kỳ, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị và đảm bảo an toàn cho cả mẹ và thai nhi.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn 11 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 03 đề tài NCKH cấp cơ sở
- Đã công bố 37 bài báo khoa học, trong đó 09 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản: 17, trong đó 17 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2021-2022 (Quyết định số 5241/QĐ-ĐHYD ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh).
- Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2022-2023 (Quyết định số 5050/QĐ-ĐHYD ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Hoàn thành xuất sắc và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo.
- Chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thi hành các nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức tập thể cao, phấn đấu vì lợi ích chung.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

- Có tinh thần làm việc tích cực, khoa học, có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, đồng nghiệp và học viên, sinh viên.
- Luôn hoàn thành các nhiệm vụ được giao với mức cao nhất.
- Tích cực nghiên cứu khoa học, giảng dạy cũng như nâng cao trình độ chuyên môn, phối hợp Viện – Trường, tham gia biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo và công bố các kết quả nghiên cứu để phục vụ giảng dạy và đào tạo.
- Tham gia giảng dạy, hướng dẫn sinh viên đại học và học viên sau đại học cả lý thuyết và thực hành.
- Tham gia hướng dẫn, chấm luận văn, luận án, chuyên đề.
- Tham gia sinh hoạt Đảng, công đoàn tích cực, đầy đủ.
- Thực hiện tốt vai trò của chức vụ Phó Trưởng khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Chợ Rẫy từ năm 2018 đến nay, phối hợp triển khai tốt công tác Viện – Trường phục vụ hoạt động đào tạo thực hành của Bộ môn.
- Tham gia và hỗ trợ các hoạt động hợp tác quốc tế của Trường Y (tiền thân là Khoa Y), Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019 – 2020					162,3	417,7	580/603,5/270
2	2020 – 2021					212,7	337,3	550/600,6/270
3	2021 – 2022			1		230,4	359,6	590/625,2/270
03 năm học cuối								
4	2022 - 2023			3		253,0	281,4	534,4/690,4/275
5	2023 - 2024			7		224,8	265,2	490/665,7/275

6	2024 - 2025					200,0	300,0	500/620/275
---	-------------	--	--	--	--	-------	-------	-------------

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Ngôn ngữ Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Viện Đại học Mở Hà Nội số bằng: 197388; năm cấp: 2017

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Văn bằng 2 Cử nhân Ngôn ngữ Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Thị Hiền		CH	X		10/2021 – 10/2022	Đại học Y Dược TP.HCM	11/01/2023 Bằng 266/2022/ThS/ĐHYD
2	Nguyễn Trần Tuyết Trinh		CK2		X	09/2022 – 09/2023	Đại học Y Dược TP.HCM	26/12/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

								Bảng 100/2023/CKII/ ĐHYD
3	Trần Vi Diễm		CH	X		10/2022 – 10/2023	Đại học Y Dược TP.HCM	25/12/2023 Bảng 201/2023/ThS/ ĐHYD
4	Phan Thị Thanh Thanh		CH		X	10/2022 – 10/2023	Đại học Y Dược TP.HCM	25/12/2023 Bảng 218/2023/ThS/ ĐHYD
5	Phan Trường Long		CH		X	07/2023 – 07/2024	Đại học Y Dược TP.HCM	12/11/2024 Bảng 241/2024/ThS/ ĐHYD
6	Nguyễn Quang		CH		X	07/2023 – 07/2024	Đại học Y Dược TP.HCM	12/11/2024 Bảng 247/2024/ThS/ ĐHYD
7	Lê Thị Hiền		CH	X		09/2023 – 09/2024	Đại học Y Dược TP.HCM	12/11/2024 Bảng 538/2024/ThS/ ĐHYD
8	Nguyễn Hoài Thanh		CH	X		07/2023 – 07/2024	Đại học Y Dược TP.HCM	12/11/2024 Bảng 251/2024/ThS/ ĐHYD
9	Trần Trọng Nhân		CH	X		07/2023 – 07/2024	Đại học Y Dược TP.HCM	12/11/2024 Bảng 244/2024/ThS/ ĐHYD
10	Lê Thị Thu Hà		CK2	X		07/2023 – 07/2024	Đại học Y Dược TP.HCM	12/11/2024 Bảng 091/2024/CKII/ ĐHYD
11	Nguyễn Hoàng Tuấn		CH	X		12/2023 – 12/2024	Đại học Y Dược TP.HCM	12/11/2024 Bảng 260/2024/ThS/ ĐHYD

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CSGDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS					
1	Điện tâm đồ trong thực hành lâm sàng	GT	Nhà xuất bản Y học 2009	14	Biên soạn (40-60)	Quyết định sử dụng sách 206/ĐHYD-Y Ngày 22/09/2014 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
2	Suy tim trong thực hành lâm sàng	CK	Nhà xuất bản Y học 2014	15	Biên soạn (15-27)	4413/GXN-ĐHYD GPSX: 364/QĐ-YH ngày 209/10/2014
II	Sau khi được công nhận TS					
3	Bài giảng Hệ tim mạch	GT	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2021	12	Chủ biên, biên soạn (200-217; 218-235)	Quyết định sử dụng sách 2464/ QĐ-ĐHYD Ngày 31/08/2020 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
4	Điều trị kháng đông trong thực hành lâm sàng	TK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2020	27	Biên soạn (102-120)	03/GCN-ĐHYD ISBN: 978-604-73-7586-8 Quyết định xuất bản số 56/QĐ- NXBĐHQGTPHCM Ngày 13/05/2020 Nộp lưu chiểu: Quý II, 2020
5	Điện tâm đồ và siêu âm tim trong hồi sức cấp cứu tim mạch	TK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh	23	Đồng biên soạn	11/GCN-ĐHYD ISBN: 978-604-73-7711-4 Quyết định xuất bản số 80/QĐ-

			2020			NXBĐHQGTPHCM ngày 02/06/2020
6	Điều dưỡng tim mạch cơ bản	TK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2020	15	Đồng biên soạn	4412/GXN-ĐHYD ISBN: 978-604-73-7783-1 Quyết định xuất bản số 99/QĐ- NXBĐHQGTPHCM ngày 23/06/2020
7	Chẩn đoán và điều trị suy tim cơ bản	TK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2020	23	Đồng biên soạn	09/GCN-ĐHYD ISBN: 978-604-73-7712-1 Quyết định xuất bản số 49/QĐ- NXBĐHQGTPHCM ngày 11/05/2020
8	Bồi dưỡng kiến thức nội tim mạch cơ bản	TK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2020	23	Đồng biên soạn	07/GCN-ĐHYD ISBN: 978-604-73-7582-0 Quyết định xuất bản số 43/QĐ- NXBĐHQGTPHCM ngày 27/04/2020
9	Bồi dưỡng kiến thức nội tim mạch nâng cao	TK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2020	23	Đồng biên soạn	08/GCN-ĐHYD ISBN: 978-604-73-7583-7 Quyết định xuất bản số 44/QĐ- NXBĐHQGTPHCM ngày 06/05/2020
10	Hồi sức cấp cứu tim mạch	TK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2020	23	Đồng biên soạn	10/GCN-ĐHYD ISBN: 978-604-73-7584-4 Quyết định xuất bản số 63/QĐ- NXBĐHQGTPHCM ngày 26/05/2020
11	Tim mạch can thiệp nâng cao	CK	Nhà xuất bản Y học 2021	36	Biên soạn (183-212)	4410/GXN-ĐHYD ISBN: 978-604-66-4963-2

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	trong thực hành lâm sàng					Quyết định xuất bản số 149/QĐ-XBYH Ngày 24/05/2021
12	Tiếp cận điều trị bệnh nội khoa	GT	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2021	33	Biên soạn (82-101)	Quyết định sử dụng sách 2584/ QĐ-ĐHYD Ngày 07/09/2020 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
13	Tiếp cận chẩn đoán bệnh nội khoa	GT	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2020	30	Biên soạn (59-75)	Quyết định sử dụng sách 2583/ QĐ-ĐHYD Ngày 07/09/2020 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
14	Những vấn đề tim mạch quan trọng trong thực hành lâm sàng	CK	Nhà xuất bản Y học 2022	34	Biên soạn (101-111, 353-365, 602-611, 612-626)	4411/GXN-ĐHYD ISBN: 978-604-66-5531-2 Quyết định xuất bản số 168/QĐ-XBYH Ngày 20/06/2022
15	Tiếp cận chẩn đoán bệnh nội khoa	GT	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2023	29	Biên soạn (69-91)	Quyết định sử dụng sách 2583/ QĐ-ĐHYD Ngày 07/09/2020 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
16	Tiếp cận điều trị bệnh nội khoa	GT	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2023	34	Biên soạn (94-114)	Quyết định sử dụng sách 2584/ QĐ-ĐHYD Ngày 07/09/2020 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
17	Giáo trình sau đại học	GT	Nhà xuất bản Đại	23	Biên soạn	Quyết định sử dụng sách 2284/ QĐ-ĐHYD

tim mạch học	học quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2023	(799-820, 821-859, 937-969)	Ngày 27/07/2023 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
--------------	-----------------------------------	-----------------------------	--

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị trên bệnh nhân tăng áp động mạch phổi kèm thai kỳ nhập bệnh viện Chợ Rẫy	CN	Cấp cơ sở tại Bệnh viện Chợ Rẫy	2024	14/06/2024 Xếp loại: Khá
2	Hạ Kali máu ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp	CN	Cấp cơ sở tại Bệnh viện Chợ Rẫy	2024	14/06/2024 Xếp loại: Khá
3	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị của bệnh nhân suy tim cấp nhập viện tại bệnh viện Chợ Rẫy trong 8 tháng đầu năm 2021	Đồng CN	Cấp cơ sở tại Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh	2024	25/11/2024 Xếp loại: Khá

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

T T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi được công nhận TS								
Bài báo quốc tế (không có)								
Bài báo trong nước								
1	Khảo sát tần suất tăng huyết áp và một số yếu tố nguy cơ tim mạch ở người lớn trong cộng đồng dân cư huyện Mỏ Cày, Bến Tre	4		Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 10, phụ bản của số 1, tr. 39-43.	01/2006
2	Nghiên cứu nồng độ C-Reactive Protein máu ở người bình thường	2	X	Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 11, phụ bản của số 1, tr. 76-79.	01/2007
3	Nghiên cứu nồng độ C-Reactive Protein máu ở	2	X	Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 11, Phụ bản của số 1,	01/2007

	bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp			ISSN: 1859-1779			tr. 80-85	
4	Thuyên tắc phổi nặng: Nhân một trường hợp can thiệp lấy huyết khối động mạch phổi bằng ống thông qua da	9		Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 13, Phụ bản của Số 1, tr. 211-217	01/2009
5	Phình động mạch vành sau đặt stent tẩm thuốc nhân bốn trường hợp lâm sàng	6		Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 17, Phụ bản của Số 1, tr. 20-24	01/2013
6	Kết quả ngắn hạn và trung hạn của can thiệp đặt giá đỡ trong bệnh nhân chung động mạch vành trái tại bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	4		Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 18, Phụ bản của Số 1, tr. 155-160	01/2014
7	Vỡ thủng động mạch vành trong can thiệp động mạch vành qua da	2	X	Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859-1779			Tập 18, Phụ bản của Số 1, tr. 188-194	01/2014
8	Giá trị kết hợp	2	x	Tạp chí Y			Tập	11/2018

	giữa thang điểm GRACE với NGAL máu trong tiên đoán tử vong và biến cổ tim mạch ở bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp			học thực hành ISSN 1859- 1663			(1085) – số 11/2018, Tr. 38-43	
9	Giá trị Neutrophil Gelatinase- Associated Lipocalin máu trong tiên đoán tử vong mọi nguyên nhân và biến cổ tim mạch chính ở bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp	2	x	Tạp chí Y học thực hành ISSN 1859- 1663			Tập (1085) – số 11/2018, Tr. 47-52	11/2018
Sau khi được công nhận TS								
Bài báo quốc tế								
10	Relation between Coronary Arterial Remodeling and Characteristics of	5		Archives of Pharmacy Practice ISSN:2320- 5210 E- ISSN: 2045- 080X			Volume 11 issue 1, page 54-59.	01/2020

	Atherosclerotic Plaque Determined by Intravascular Ultrasound							
11	Assessment of Health-Related Quality of Life in Patients with Chronic Heart Failure: A Cross-Sectional Study in Vietnam	4	X	Cureus Journal of Medical Science. ISSN: 2168- 8184	ISI (ESCI); IF: 1.1; PubMed	4 lần được trích dẫn	Volume 15 issue 12, page e51098. DOI: 10.7759/ cureus.5 1098	12/2023
12	Successful percutaneous coronary intervention of left main coronary artery dissection following mechanical aortic valve replacement surgery: a case report and literature review	7	X	Frontiers in Cardiovascul ar Medicine ISSN: 2297- 055X	ISI (SCIE); SCOPUS Q1; IF: 2.8; PubMed		Volume: 11:1451 194 Doi: https://doi.org/10.3389/fcvm.2024.1451194	08/2024
13	Predictive value of Frank's sign for obstructive	5	X	Italian Journal of Medicine	ISI (ESCI); SCOPUS		Volume 19 issue 1, page	01/2025

	coronary artery disease confirmed by coronary computed tomography angiography			eISSN 1877-9352 pISSN 1877-9344	Q4; IF: 0,3		1863 Doi: 10.4081/itjm.2025.1863	
14	Clinical Outcomes of Out of-Hospital Cardiac Arrest with ROSC: Insights from a Specialized Referral Center in Vietnam	7	X	Acta Informatica Medica eISSN 1986-5988 pISSN 0353-8109	SCOPUS Q3; IF: 1.5;		Volume 33 issue 1, page 16-22. doi: 10.5455/aim.2024.33.16-22	03/2025
15	Analysis of Factors Related to Early Left Ventricular Dysfunction in Hypertensive Patients with Preserved Ejection Fraction Using Speckle Tracking Echocardiography: A Cross-Sectional Study in Vietnam	6		Diagnostics EISSN 2075-4418	ISI (SCIE); SCOPUS Q2; IF: 3; Pubmed		Volume 15 issue 2, page 1-14. doi.org/10.3390/diagnostics15020222	01/2025

16	Predictive Value of High-Sensitivity Troponin I for left Ventricular ejection Fraction in patients with non-ST-elevation Myocardial infarction	5		ACTA INFORM MED ISSN: 0353-8109 (Print), ISSN: 1986-5988 (On-line)	SCOPUS Q3; IF: 1.5; Pubmed		Volume 33 issue 1, page 40-46. doi: 10.5455/aim.2025.33.40-46	03/2025
17	Correlation Between SCORE2-Diabetes and Coronary Artery Calcium Score in Patients with Type 2 Diabetes Mellitus: A Cross-Sectional Study in Vietnam	8	X	Journal of Imaging ISSN: 2313-433X	ISI (ESCI); SCOPUS Q1; IF: 2,7; Pubmed		Volume 11 issue 5, page 130-143 https://doi.org/10.3390/jimaging11050130	04/2025
18	Validity, Test-Retest Reliability, and Learning Effect on the 1-Minute Sit-To-Stand	6		Archives of Physical Medicine and Rehabilitation ISSN: 0003-9993 (print);	Scopus: Q1, H-index 225; ISI: SCIE, IF 3,9		https://doi.org/10.1016/j.apmr.2025.05.004	05/2025

	Test in Individuals With HeartFailure			1532-821X (web)				
Bài báo trong nước								
19	A case report: extremely severe pulmonary artery hypertension as an initial presentation of systemic lupus erythematosus in pregnancy	8		MedPharmRes eISSN: 2615-9139			Volume 6 issue 3, page:s18 -s24 DOI: https://doi.org/10.32895/UM.P.MP.R.6.3.S5	01/2022
20	Mối liên quan giữa triệu chứng trên nhật ký và tần suất các rối loạn nhịp tim trên Holter điện tâm đồ 24 giờ	7		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859- 1868			Tập 513 Số 1 tr. 189-193 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v513i1.2363	04/2022
21	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng ở bệnh nhân tràn dịch màng ngoài tim	6		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859- 1868			Tập 517 Số 1 tr. 68-72 DOI: https://doi.org/10.51298/v	08/2022

							mj.v517i 1.3140	
22	Đặc điểm lâm sàng và siêu âm tim ở bệnh nhân suy tim cấp nhập viện có biến cố tử vong và tái nhập viện 30 ngày sau xuất viện	5		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 524 Số 1B tr. 369-373 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v524i1B.4801	03/2023
23	Khảo sát các yếu tố liên quan đến hạ kali máu ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp tại bệnh viện Chợ Rẫy	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 539 Số 1 tr. 346-350 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v539i1.9762	06/2024
24	Bệnh cơ tim thâm nhiễm Amyloidosis chuỗi nhẹ: Nhân một trường hợp lâm sàng	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 539 Số 2 tr. 192-196 DOI: https://doi.org/10.51298/v	06/2024

							mj.v539i 2.9829	
25	Hạ Kali máu và kết cục nội viện trên bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp: Nghiên cứu cắt ngang tại bệnh viện Chợ Rẫy	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859- 1868			Tập 539 Số 2 Tr. 51-55 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v539i2.9793	06/2024
26	Các yếu tố liên quan đến việc sử dụng kháng đông kéo dài trên bệnh nhân thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch điều trị ngoại trú	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859- 1868			Tập 545 Số 2 tr. 81-86 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v545i2.12239	12/2024
27	Khảo sát tỉ lệ sử dụng kháng đông kéo dài trên bệnh nhân thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch điều trị ngoại trú	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859- 1868			Tập 545 Số 2 tr 221-225 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v545i2.12275	12/2024
28	Hiệu quả lâm sàng của kỹ thuật VA	10		Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 546 Số 2 tr. 325-329	01/2025

	ECMO trong điều trị sốc tim kháng trị: Nghiên cứu tại khoa Nội Tim mạch bệnh viện Chợ Rẫy			ISSN 1859-1868			DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v546i2.12662	
29	Tần suất bệnh động mạch chi dưới được chẩn đoán bằng chỉ số huyết áp cổ chân – cánh tay trên bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 547 Số 3 tr. 66-70 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v547i3.13268	02/2025
30	Mối liên quan giữa chỉ số ABI và mức độ giải phẫu mạch vành trên bệnh nhân hội chứng vành cấp	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 547 Số 3 tr. 228-232 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v547i3.13205	02/2025
31	Giá trị tiên lượng ngắn hạn của thang điểm ACUTE HF trên bệnh nhân suy tim cấp nhập viện	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 548 Số 1 tr. 361-366 DOI: https://doi.org/10.51298/v	03/2025

							mj.v548i 1.13478	
32	Tỉ lệ trầm cảm và các yếu tố liên quan trên bệnh nhân suy tim mạn ngoại trú tại bệnh viện Chợ Rẫy với bộ câu hỏi PHQ-9	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 549 Số 2 tr. 377-381 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v549i2.13842	04/2025
33	Khảo sát tuân thủ điều trị thuốc ở bệnh nhân suy tim mạn tại phòng khám Suy tim, khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Chợ Rẫy	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 549 Số 2 tr. 382-386 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v549i2.13843	04/2025
34	Khảo sát một số yếu tố liên quan đến biến cố sau can thiệp mạch vành qua da trên bệnh nhân đái tháo đường tại bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 550 Số 1 tr. 360-363 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v550i1.14138	05/2025

35	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết cục viêm phổi do <i>Klebsiella pneumoniae</i> tại bệnh viện Chợ Rẫy	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 550 Số 2 tr 196-201 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v550i2.14237	05/2025
36	Nghiên cứu đặc điểm vận tốc sóng mạch và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân hội chứng động mạch vành mạn cao tuổi	2		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 551 Số 1 tr. 111-114	06/2025
37	Nghiên cứu đặc điểm tổn thương động mạch vành và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân hội chứng động mạch vành mạn có đái tháo đường được can thiệp động mạch vành qua da	2		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 551 Số 1 tr. 351-354	06/2025

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trong đó, có 05 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS:

- **Hung TP**, Kha NM, Vi DT, Nhan TT, Van Sy H. Predictive value of Frank’s sign for obstructive coronary artery disease confirmed by coronary computed tomography angiography. *Ital J Med.* 2025;19(1):1-6. doi.org/10.4081/itjm.2025.1863 (SCOPUS Q4; ISI (ESCI); IF: 0,3)
- **Hung TP**, Vi DT, Kha NM, Tai NN, Sang LQ, Hoa T, Sy HV. Clinical Outcomes of Out-of-Hospital Cardiac Arrest with ROSC: Insights from a Specialized Referral Center in Vietnam. *Acta Inform Med.* 2025;33(1):16-22 doi: 10.5455/aim.2024.33.16-22. (SCOPUS Q3; IF:1.5)
- **Truong HP**, Tran HM, Huynh T, Nguyen DNQ, Ho DT, Tran CC, Nguyen SV, Vo TM. Correlation Between SCORE2-Diabetes and Coronary Artery Calcium Score in Patients with Type 2 Diabetes Mellitus: A Cross-Sectional Study in Vietnam. *J Imaging.* 2025;11(5):130. doi: 10.3390/jimaging11050130. PUBMED: PMID: 40422987, PMCID: PMC12112209. (SCOPUS Q1; ISI (ESCI); IF: 2,7)
- **Truong HP**, Nguyen KM, Tran HT, Hoang SV. Assessment of Health-Related Quality of Life in Patients with Chronic Heart Failure: A Cross-Sectional Study in Vietnam. *Cureus.* 2023;15(12):e51098. doi: 10.7759/cureus.51098. PUBMED: PMID: 38274935, PMCID: PMC10809020. (ISI (ESCI); IF: 1.1). Đã được trích dẫn 04 lần.
- Vu VH, **Truong HP***, Tran H, et al. Successful percutaneous coronary intervention of left main coronary artery dissection following mechanical aortic valve replacement surgery: a case report and literature review. *Front Cardiovasc Med.* 2024;11:1451194. doi: 10.3389/fcvm.2024.1451194. PUBMED: PMID: 39234607, PMCID: PMC11371707. (SCOPUS Q1; ISI (SCIE); IF: 2.8). (*: tác giả liên lạc)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							

II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

-Giờ giảng dạy

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....
+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; ☐ 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Trương Phi Hùng